

# MỤC LỤC - CONTENTS

## NGHIÊN CỨU TRAO ĐỔI - RESEARCH & DISCUSSION

- 5 Đinh Hồng Khoa:** Vận dụng kĩ thuật trong dạy học Lịch sử ở trường phổ thông - Applying technology in teaching History in high schools.
- 9 Kiều Thị Thu Giang - Đào Phương Thanh:** Thiết kế hoạt động dạy học "Quá trình trao đổi nước ở thực vật" (Khoa học 4) theo định hướng giáo dục STEM - Teaching "Water metabolism in plants" (4th Grade Science) following STEM education model.
- 15 Nguyễn Thị Khuyên:** Giáo dục thể giới quan khoa học bài trừ mê tín dị đoan cho sinh viên đại học, cao đẳng ở Hà Nội - Educating the scientific worldview to eliminate superstition for students at universities and colleges in Hanoi.
- 20 Đỗ Thu Hằng:** Sử dụng bảng tương tác trong dạy học từ vựng tiếng Anh - Using interactive whiteboard in teaching vocabulary for efl learners.
- 25 Trịnh Thị Thủy:** Một số điểm mới trong soạn giáo án Tiếng Việt 1 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 - Some new points in Grade 1 Vietnamese lesson preparation following the 2018 General Education Program.
- 31 Ngô Lan Anh:** Nhân lực sử dụng tiếng Pháp tại Hà Nội: cơ hội và thách thức dưới tác động của dịch Covid-19 - French-speaking human resources in Hanoi: opportunities and challenges under the impact of the Covid-19 epidemic.
- 37 Đỗ Thùy Linh:** Vận dụng phương pháp dạy học theo nhóm nhỏ song ngữ nhằm phát triển kỹ năng sử dụng tiếng Anh cho học sinh trong dạy học Sinh học ở trung học phổ thông - Apply bilingual Small group teaching to develop English skills in Biology teaching and learning in high schools
- 43 Nguyễn Thị Thanh Hương:** Một số hoạt động cộng tác trong khóa học ngoại ngữ trên nền tảng Moodle - Collaborative activities in foreign language courses on Moodle platform.
- 48 Nguyễn Bích Ngọc - Nguyễn Thu Trang:** Động lực đọc mở rộng bằng tiếng Anh của sinh viên - Motivation for extensive reading of university students.
- 52 Vũ Thị Thu Huyền:** Những biện pháp tu từ được sử dụng trong các bài rap tiếng Việt - Figurative language in Vietnamese rap songs.
- 57 Vũ Thị Mai Hương - Vũ Mai Linh:** Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực của sinh viên năm thứ tư trong quá trình thực tập sư phạm - The situation of using active teaching methods of 4th-year students in the process of practicum.
- 62 Nguyễn Sao Mai - Tạ Tường Vi:** Công nghệ thông tin là ngành có mức lương rất cao nhưng thiếu hụt nhân lực trầm trọng - cơ hội cho các trường đại học ở Việt Nam - Information technology, a career with high salary and low human resources - An opportunity for Vietnamese colleges.
- 68 Nguyễn Quốc Tuấn:** Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học của giảng viên Trường Đại học Hạ Long hiện nay - Improving the quality of scientific research of lecturers at Ha Long University today.
- 73 Vũ Thị Thu Huyền:** Đặc điểm của khẩu ngữ trong các bài rap tiếng Việt - Some characteristics of oral languages in Vietnamese rap songs.
- 79 Nguyễn Thị Thanh:** Nội dung quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường đại học - Extracurricular activity management in universities.
- 85 Bùi Thị Thanh Bình:** Cách mạng công nghiệp 4.0 với phương thức đào tạo trực tuyến ở Việt Nam - The Fourth Industrial Revolution and online training method in Vietnam.
- 89 Nguyễn Thị Thanh Dung:** Phát triển hứng thú vận động cho trẻ 3-4 tuổi trong hoạt động giáo dục thể chất ở trường mầm non - Developing motor interests for 3-4 year olds in physical education activities at preschool.
- 93 Trần Thị Thanh Phương:** Một số gợi ý phương pháp dạy - học phát âm tiếng Anh hiệu quả ở trường đại học - Some suggestions for teaching methods - efficient learning English proposal in university.
- 99 Nguyễn Thu Trang - Nguyễn Thanh Huyền:** Sử dụng Game hóa trong giảng dạy Tiếng Anh cho sinh viên đại học - The use of gamification in teaching English for undergraduates.
- 105 Bùi Ánh Ngọc:** Sử dụng phương pháp Montessori trong tổ chức cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ 5-6 tuổi làm quen với Toán và tính ứng dụng thực tiễn của nó - The use of Montessori methodology in getting 5-6 years old children with autism spectrum disorders becoming familiar with Math and its practical application.
- 110 Nguyễn Thị Lan:** Một số biện pháp phát triển ngôn ngữ giao tiếp của trẻ 4-5 tuổi thông qua hoạt động khám phá môi trường xã hội - Some measures for developing language of four to five year-old children through discovery of the social environment.
- 115 Bùi Thị Hoa Mận:** Nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ giảng viên Trường Đại học Tây Bắc thông qua các dự án hợp tác quốc tế - Enhancing foreign language ability for the staff of Tay Bac University through international cooperation projects.
- 120 Lý Hoàng Diễm:** Các yếu tố ảnh hưởng đến động cơ học tập của sinh viên Trường Đại học Kiên Giang - Factors affecting learning motivation of students at Kien Giang University.
- 125 Nguyễn Hoàng Anh Thư - Nguyễn Văn Tường:** Mối quan hệ giữa nhận thức về sức khỏe tâm thần và hành vi tìm kiếm sự trợ giúp của sinh viên - The relationship between mental health awareness and help-seeking behavior of students.
- 131 Nguyễn Thị Ngọc Bé - Dương Thị Thúy:** Quản lý thiết bị dạy học ở các trường trung học cơ sở thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu - Management of teaching equipment in secondary high schools in Ba Ria City, Ba Ria - Vung Tau Province.

- 137 Trần Trí Dũng:** Nghiên cứu và áp dụng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 về biện pháp thực nghiệm điều tra trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự - Research and application of the provisions of the 2015 Criminal Procedure Code on experimental investigation measures in the investigation phase of criminal cases.
- 141 Lê Thị Thu:** Vai trò của nhân viên công tác xã hội trong trường học đối với hành vi lệch chuẩn của học sinh - The role of school's social workers in minimizing students' deviant behaviors.
- 145 Đào Thị Thu Hương:** Nguyên tắc các quốc gia có nghĩa vụ hợp tác và bộ quy tắc ứng xử trên Biển Đông - The duty of States to co-operate with one another in accordance with the Charter and Code of the Conduct of parties in the East Sea.
- 150 Lê Văn Hùng - Hà Thị Bắc:** Tư tưởng của J. J. Rousseau về nhà nước pháp quyền và tính tất yếu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam - The concept of J.J. Rousseau on the rule of law and the necessity to build a socialist rule of law state in Vietnam.
- 154 Đỗ Thị Kim Hương:** Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) - Offences against regulations of protection of endangered, precious and rare animals under the 2015 Penal Code (revised and supplemented in 2017).
- 160 Khương Thị Thu Hải:** Di chuyển thể nhân trong cộng đồng kinh tế ASEAN - Movement of natural persons within the ASEAN Economic Community.
- 166 Đỗ Thị Mai Thư - Lương Hoàng Sang - Nguyễn Thị Tường Vi:** Một số vấn đề pháp lý về xử lý hành vi tự chuyển mục đích sử dụng đất - Some legal issues on handling the act of arbitrarily changing the land use purpose.
- 171 Vũ Hồng Hải:** Nhận diện tội phạm về ma túy có tổ chức xuyên quốc gia và những vấn đề đặt ra cho công tác phòng ngừa - Identifying transnational organized drug crime and issues posed for prevention.
- 175 Phạm Duy Dương:** Tăng cường các biện pháp phòng ngừa tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội - Strengthening measures to prevent crime of property theft in Thuong Tin District, Hanoi City.
- 180 Trần Thị Thanh Huyền:** Một số vấn đề về người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp - Some issues of corporate income taxpayers.
- 187 Bùi Văn Hưng:** Bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy tại các khu cách ly tập trung người nghi nhiễm vi rút Covid-19 - Ensuring fire prevention and fighting safety in concentrated isolation areas for people suspected of being infected with Covid-19 virus.
- 190 Nguyễn Đình Văn:** Trách nhiệm hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội trong Bộ luật Hình sự năm 2015 - Criminal responsibilities for criminals below 18 years under the 2015 Penal Code.
- 195 Phan Minh Giới - Lê Anh Duy:** Quyền thỏa thuận của đương sự trong quá trình hòa giải các tranh chấp kinh doanh - thương mại tại tòa án - Involved parties' right to negotiate in the process of preparing for trial of commercial business disputes in court.
- 201 Mai Đức Tâm:** Kỹ năng của điều tra viên trong hỏi cung bị can có ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh - Investigators' skills in interrogating the accused with audio or video recordings.
- 206 Võ Trọng Thống Nhất:** Tính tất yếu của phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay - The inevitability of sustainable development in Viet Nam today.
- 211 Nguyễn Việt Ngọc:** Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật đối với tội phạm chống người thi hành công vụ tại địa bàn tỉnh Bắc Ninh - Solutions to improve the effectiveness of law enforcement against crimes against public officials in Bac Ninh Province.
- 215 Bùi Phương Thảo - Bùi Minh Thanh:** Công nghệ môi trường trong phòng ngừa ô nhiễm tại các khu công nghiệp của lực lượng cảnh sát môi trường - Environmental technology - the key to handling pollution in industrial parks and role in preventing breaking environmental laws.
- 220 Hồ Thị Thanh Trúc:** Án lệ - một số vấn đề lý luận và thực tiễn ở Việt Nam - Case law - some theoretical and practical issues in Vietnam.
- 225 Võ Thị Diệu Quế:** Trợ giúp thanh niên khuyết tật trong việc chăm sóc sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục trên địa bàn thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định - Providing reproductive health and sexual health care for young people with impairments in Quy Nhơn, Binh Dinh province.
- 230 Lê Thị Hằng:** Giá trị văn hóa công vụ và vấn đề rèn luyện đạo đức công vụ của cán bộ, công chức - The value of civil service culture and the issue of training civil service ethics for civil servants.
- 236 Trần Thị Lâm:** Sự thích nghi của tôn giáo trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư - Adaptation of religion in the context of the Fourth Industrial Revolution.
- 241 Nguyễn Thị Ngọc Lan:** Chủ đề dựng nước và sáng tạo văn hóa trong truyền thuyết Hùng Vương - The theme of nation building and cultural creation in the legend of Hung King.
- 246 Trần Thị Hồng Lê:** Phát huy phẩm chất thương yêu con người theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình hiện nay - Promoting the love among people according to Ho Chi Minh Thought in the current situation.
- 251 Đặng Thị Hoa:** Yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Lâm nghiệp - Factors affecting scientific research activities of students at Vietnam National University of Forestry.
- 256 Nguyễn Hoàng Phương:** Vai trò của ngành dịch vụ chất lượng cao trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương - The role of high-quality service industry in the socio-economic development of Binh Duong Province.
- 261 Nguyễn Hải Anh:** Vai trò của báo chí đối với việc giữ gìn và phát huy di sản văn hóa dân tộc trong thời kỳ hội nhập - The role of the press industry in preserving and promoting the national cultural heritage in the integration period.

- 266 Huỳnh Vạng Phước:** Vai trò của nhân viên công tác xã hội trong việc hỗ trợ học sinh LGBT ở địa bàn thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp - The role of social workers in supporting LGBT students in Cao Lanh City, Dong Thap Province.
- 270 Lê Thị Thu Hà - Cao Xuân Hải:** Về ứng xử văn minh trong hoạt động du lịch tâm linh trên địa bàn huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa - Civilized behaviors in spiritual tourism activities in Thuong Xuan district, Thanh Hoa province.
- 275 Nguyễn Thị Linh:** Nhận thức, thái độ của trẻ em về nguy cơ dẫn đến đuối nước ở trẻ em hiện nay - Awareness and attitude of children towards drowning dangers today.
- 280 Nguyễn Văn Dũng:** Một số ảnh hưởng của văn hóa tôn giáo đến lối sống người Việt trong giai đoạn hiện nay - Some influences of religious culture on Vietnamese lifestyle at the present time.
- 284 Nguyễn Thị Thùy Dương:** Những thách thức công nghệ của vấn nạn video giả mạo - deepfake và các giải pháp cho người dùng mạng xã hội - The technology challenges of the deepfake and solutions for social network users.
- 289 Cấn Thị Thùy Linh:** Tăng cường thực hiện chính sách phát triển ngành nghề nông thôn ở huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội trong bối cảnh công nghiệp hóa hiện nay - Strengthening the implementation of policies on rural industry development in Thach That District, Hanoi City in the context of current industrialization.
- 294 Đào Thị Thanh Trà:** Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp của sinh viên Trường Đại học Lao động - Xã hội - Promoting entrepreneurial spirit for students of the University of Labor and Social Affairs.
- 300 Hoàng Thị Kim Oanh:** Bảo tồn và phát huy giá trị lễ cưới của người Dao áo dài ở Tuyên Quang - Preserving and promoting the value of the wedding ceremony of the Dao Ao Dai people in Tuyen Quang.
- 305 Vũ Thị Thanh Thảo:** Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch tại tỉnh Bình Định - Improving the efficiency of the state management of tourism in Binh Dinh Province.
- 311 Nguyễn Thị Huyền Trang:** Triết lý nhân sinh trong ca dao, tục ngữ Nghệ Tĩnh - Philosophy of life reflected in Nghe Tinh folk songs and proverbs.
- 315 Bùi Thị Hải:** Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng - Improving the effectiveness of foreign affairs in the spirit of the 13th Party Congress's Resolution
- 320 Nguyễn Thị Khuyên - Nguyễn Đình Huấn - Phạm Thị Tâm:** Học tập Hồ Chí Minh - tấm gương nhân ái, hết mực vì con người - Studying in Ho Chi Minh - an example of compassion and dedication for people.
- 325 Nguyễn Xuân Diệp:** Phát triển Đảng viên trong doanh nghiệp tư nhân ở Quảng Bình - Development of Party members in private enterprises in Quang Binh.
- 331 Phạm Thùy Liên:** Vai trò của phát triển công nghiệp trong định hướng phát triển bền vững ở Việt Nam và một số kiến nghị hoàn thiện - The role of industrial development in Vietnam's sustainable development orientation and a number of recommendations.
- 335 Hoàng Thị Kim Oanh:** Tuyên Quang đẩy mạnh xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay - Tuyen Quang promotes the building of the great national unity bloc according to Ho Chi Minh Thought in the current period.
- 340 Võ Đình Quyên Di:** Quy định hiện hành và đánh giá hiệu quả áp dụng phí dịch vụ hệ sinh thái tại Việt Nam - Current regulations and effectiveness assessment of the application of ecosystem service fees in Vietnam.
- 345 Nguyễn Thị Linh:** Trẻ em được hướng dẫn về phòng chống đuối nước - Drowning prevention training for children.
- 350 Phạm Thị Huệ:** Vai trò của báo chí chính thống trong tuyên truyền phòng - chống Covid-19 tại Việt Nam - The role of press in propagandizing against covid-19 in Vietnam.

#### THỰC TIỄN GIÁO DỤC – EDUCATION FACTS

- 355 Bùi Ngọc Sơn:** Một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy học trực tuyến tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội - Some solutions to improve the efficiency of online learning at Hanoi University of Science and Technology.
- 361 Phạm Mạnh Thắng - Trần Ngọc Huyền Trang:** Vận dụng phương pháp dạy học dự án trong dạy học môn Lịch sử và Địa lý lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực tại Trường Tiểu học Cổ Loa, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh - The application of project-based learning in teaching 5th grade History and Geography to develop student's competencies at Co Loa Elementary School, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City.
- 367 Đỗ Thị Thu Huyền:** Nâng cao hiệu quả dạy học môn Triết học Mác-Lênin ở Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì - Some measures to improve teaching efficiency of Marxist-Leninist philosophy at Viet Tri Industrial University.
- 372 Dương Thị Quỳnh Nga - Hà Thị Thu Anh:** Phân tích nhu cầu học tập môn Tiếng Pháp của sinh viên Chương trình đào tạo kỹ sư chất lượng cao tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội - Students' needs analysis in French learning at Hanoi University of Science and Technology's Engineering Excellence Training Program in Vietnam.
- 378 Phan Văn Huỳnh:** Ứng dụng các bài tập phát triển sức bền tốc độ nhằm nâng cao thành tích trong chạy cự ly ngắn 100m cho nam học sinh lớp 10A2 Trường Trung học phổ thông Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang - Applying some exercises to improve the speed endurance in 100m run for male students of 10A2 class at HamYen Hight School, Tuyen Quang Province.
- 383 Bùi Tuấn Anh:** Công tác xây dựng văn hóa ứng xử công an nhân dân cho học viên ở Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II - Building the cultural behavior of Public Security Forces for students at the People's Police College II.

- 388 Trịnh Thu Trang:** Giáo dục lý tưởng cách mạng cho sinh viên Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh hiện nay - Revolutionary ideal education for students of the University of Finance - Business Administration today.
- 393 Trần Thị Phương Thu:** Đánh giá hiệu quả giảng dạy tích hợp giữa bản đồ tư duy với việc học từ vựng tiếng Anh cho sinh viên không chuyên năm thứ hai Trường Đại học Trà Vinh - Evaluating the effectiveness of integrated teaching between mind map and learning English vocabulary for second-year non major students of Tra Vinh University.
- 398 Nguyễn Thị Anh Đào:** Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động xêmina trong giảng dạy ngoại ngữ chuyên ngành tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội - The situation and solutions to improve the efficiency of seminar activities in teaching specialized foreign languages.
- 405 Nguyễn Thị Thanh Thảo:** Trao đổi về phương pháp dạy học Hòa âm cho sinh viên ngành Quản lý Văn hóa, Trường Đại học Tân Trào - Exchange on teaching methods of Harmony for culture management students at Tan Trao University.
- 409 Thái Thị Vân Anh:** Nâng cao hiệu quả công tác giáo viên chủ nhiệm tại trường cao đẳng ở thành phố Đà Nẵng hiện nay - Improving the efficiency of homeroom teachers in colleges in Da Nang City.
- 414 Nguyễn Thị Hồng Vân:** Nâng cao năng lực giao tiếp liên văn hóa thông qua tiếng Anh cho sinh viên Trường Đại học Điện lực - Improving intercultural communication competence through English for students at Electric Power University.
- 419 Nguyễn Tất Long:** Lựa chọn hệ thống bài tập phát triển sức bền tốc độ nhằm nâng cao thành tích chạy 100m cho nam học sinh - hệ trung cấp - Trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên - Exercises to develop speed endurance in 100m run for male students of intermediate level at Hung Yen Industrial College.
- 423 La Thanh Bình:** Lựa chọn một số bài tập nhằm nâng cao hiệu quả chuyển bóng cao tay cho nam học viên đội tuyển bóng chuyền ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 - Select some exercises to improve the efficiency of passing high-handed balls for male students of the First Army College's Volleyball team.
- 426 Hoàng Thị Phương Loan:** Một số biện pháp góp phần nâng cao hiệu quả dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh ở Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì - Some measures to improve teaching efficiency of Ho Chi Minh Thought at Viet Tri Industrial University.
- 431 Lại Thị Hiếu:** Vận dụng phương pháp đàm thoại tìm tòi trong dạy học môn Kinh tế chính trị Mác-Lênin ở Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì - Application of conversation and inquiry method in teaching Marxist-Leninist Political Economy at Viet Tri Industrial University.
- 437 Lê Thị Vân Anh:** Hiệu quả hoạt động hợp tác quốc tế ở Trường Đại học Nội vụ Hà Nội hiện nay - The effectiveness of international cooperation activities at Hanoi University of Home Affairs today.
- 443 Nguyễn Thị Hà:** Phong cách học của sinh viên K23 ngành Sư phạm tiếng Anh, Trường Đại học Hồng Đức và một số đề xuất cho việc ôn thi các học phần kĩ năng tiếng Anh - Learning styles of K23 students majoring in English Language Teaching at Faculty of Foreign Languages, Hong Duc University and some recommendations for their revision for the end-term tests.
- 447 Trịnh Thị Nguyệt Anh - Nguyễn Thị Kim Dung:** Giảng dạy từ xa thời kỳ giãn cách xã hội, hoạt động can thiệp cá nhân và tập thể nhằm tăng cường tinh tự chủ cho sinh viên chuyên ngành Tiếng Pháp tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội - Distance-learning amidst social-distancing, individual and group interventions to increase the level of self-control for French majors at Hanoi University of Science and Technology.
- 453 Nguyễn Đăng Nguyễn:** Giáo dục đạo đức Phật giáo cho Tăng Ni sinh tại các Trường Trung cấp Phật học ở Việt Nam - Buddhist ethics education for students of colleges for Buddhist Studies in Vietnam.
- 459 Chu Thị Hoàng Khuyên:** Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tự học của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội - Some solutions to improve the efficiency of self-study activities of students at Hanoi University of Industry.
- 463 Nguyễn Thanh Nga:** Một số khó khăn khi dạy từ vựng tiếng Anh cho sinh viên ngành Nghệ thuật ở Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương - Some difficulties in teaching specialized English vocabulary for Arts students at National University of Arts Educations.
- 468 Nguyễn Thị Ngọc Lan:** Thực trạng hành vi lệch chuẩn ở học sinh trường tiểu học - Standard different status in elementary school.
- 472 Đỗ Đức Long:** Dạy và học học phần Công tác xã hội với việc giáo dục kỹ năng phòng, chống xâm hại tình dục cho sinh viên nữ tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Teaching and studying the Social Work module with the education of sexual abuse prevention and control skills for female students at the Academy of Journalism and Communication.
- 477 Đinh Thị Thu Hà:** Nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức môi trường cho thanh niên ở tỉnh Ninh Bình hiện nay - Quality improvement of environmental ethics education for young people in Ninh Binh Province today.
- 481 Lương Lê Mỹ Thành - Nguyễn An Kỳ - Giàng Thị A:** Một số biện pháp phát triển kĩ năng giao tiếp cho trẻ tự kỷ ở lứa tuổi tiểu học - Some measures for developing communication skills for autistic children in primary school age.

#### GIÁO DỤC NƯỚC NGOÀI – OVERSEA EDUCATION

- 486 Dương Thị Quỳnh Nga - Hà Thị Thu Anh:** Một số kinh nghiệm trong giảng dạy Tiếng Pháp tại Trung tâm Đào tạo Tiếng Pháp (CUEF) thuộc Đại học Grenoble-Alpes, Cộng hòa Pháp - Teaching French experience gained at Grenoble-Alpes University Center for French studies in France (CUEF).
- 491 Nguyễn Văn Khanh:** Những vấn đề chính trong nghiên cứu về sinh viên quốc tế trên thế giới - Major Topics in Existing Research on International Student in the World

# QUẢN LÝ THIẾT BỊ DẠY HỌC Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

NGUYỄN THỊ NGỌC BÉ

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

DƯƠNG THỊ THÚY

Trường THCS Dương Văn Mạnh, thành phố Bà Rịa,  
tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Nhận bài ngày 9/5/2021. Sửa chữa xong 20/5/2021. Duyệt đăng 22/5/2021.

## Abstract

*This study aims to understand the current status of teaching equipment management in secondary schools in Ba Ria city, Ba Ria - Vung Tau province. Research results show that: the lower secondary schools have done well in the procurement of teaching equipment to ensure compliance with the regulations of the Ministry of Education and Training; the quality of essential teaching equipment is guaranteed; the preservation and maintenance of teaching equipment are also maintained. However, besides that, there are still some limitations such as the exploitation and use of teaching equipment is not high; the preservation and maintenance of teaching equipment are also limited. Therefore, administrators need to have specific measures to improve the quality and efficiency of using teaching equipment in secondary schools.*

**Keywords:** Managers, teachers, students, management of teaching equipment.

## 1. Đặt vấn đề

Thiết bị dạy học (TBDH) đóng vai trò quan trọng trong việc đổi mới phương pháp dạy học, đồng thời phát huy được phát huy tính tích cực, tự giác và tạo hứng thú cho người học. Trong Điều 2 khoản 7 Luật Giáo dục 2019 đã khẳng định “Phương pháp giáo dục phải khoa học, phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của người học; bồi dưỡng cho người học năng lực tự học và hợp tác, khả năng thực hành, lòng say mê học tập và ý chí vươn lên” [1]. Theo đó, việc đáp ứng được đầy đủ TBDH là một trong những điều kiện góp phần hoàn thiện cũng như nâng cao chất lượng dạy học đã được đề ra. Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT quy định TBDH phải được trang bị đầy đủ và đảm bảo theo tính chất đặc thù của từng bộ môn [2]. UNESCO đã khuyến cáo: “Nói nâng cao chất lượng dạy học mà không làm tốt công tác TBDH thì chỉ là những lời nói suông” [3]. Trong một giờ học, giáo viên (GV) và HS hoạt động, tương tác với nhau nhờ các phương tiện, TBDH - các tình huống dạy học được lựa chọn chuẩn xác để hướng tới mục tiêu bài học [4].

Trong nhiều năm qua, ngành Giáo dục thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã làm tốt trong công tác quản lý TBDH, có chính sách nhất định, quan tâm, đầu tư xây dựng trường sở với quy mô khá hiện đại, đảm bảo theo danh mục TBDH tối thiểu trong các nhà trường trung học cơ sở (THCS). Tuy nhiên, thực tế cho thấy, đầu đó việc quản lý TBDH vẫn chưa thật sự được chú trọng, một số cán bộ quản lý (CBQL), GV còn có nhận thức chưa đúng về tầm quan trọng của việc quản lý TBDH. Các trường chưa xây dựng được mối liên kết hữu cơ giữa Chương trình - Thiết bị dạy học - Người quản lý - GV và Người học. Vì vậy, bài báo trình bày thực trạng quản lý TBDH ở các trường THCS thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đây là cơ sở để đề xuất các biện pháp quản lý TBDH, từ đó nâng cao hiệu quả sử dụng TBDH ở trường THCS vào công tác dạy học.

## 2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

### 2.1. Đối tượng khảo sát

Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát ý kiến của 205 CBQL và GV thuộc 6 trường THCS trên địa bàn

thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gồm: Trường THCS Dương Văn Mạnh, Trường THCS Kim Đồng, Trường THCS Lê Quang Cường, Trường THCS Nguyễn Du, Trường THCS Nguyễn Thanh Đăng, Trường THCS Tân Hưng. Thời gian khảo sát: từ tháng 2 đến tháng 4/2021.

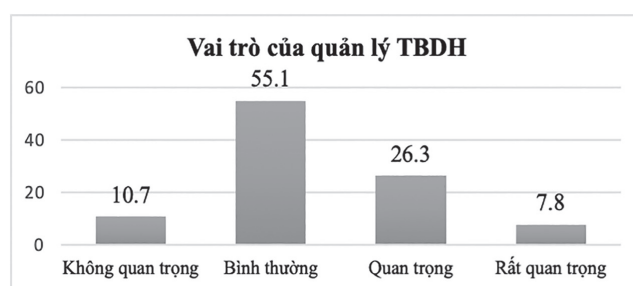
**2.2. Phương pháp nghiên cứu**

Nghiên cứu đã sử dụng phương pháp chính là điều tra bằng bảng hỏi để khảo sát thực trạng quản lý TBDH. Phiếu điều tra được thiết kế theo thang Likert 5 bậc (được qui ước cụ thể tại các bảng số liệu). Dữ liệu thu thập được sử dụng để tính tỉ lệ %, điểm trung bình, độ lệch chuẩn, hệ số tương quan của mỗi nội dung. Phương pháp xử lí số liệu bằng phần mềm SPSS 24.0 để xử lí số liệu từ kết quả điều tra khảo sát.

**3. Kết quả nghiên cứu**

**3.1. Nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về vai trò của quản lý thiết bị dạy học ở trường trung học cơ sở**

TBDH là một thể thống nhất toàn vẹn được liên kết bằng các yếu tố như: mục tiêu đào tạo, nội dung, phương pháp, lực lượng, đối tượng đào tạo và TBDH, đây là những yếu tố nền tảng đóng góp cũng như quyết định sự tồn tại và phát triển của quá trình đào tạo [5]. Do đó, việc nhận thức đúng về vai trò quản lý TBDH để từ đó có những chính sách, chỉ đạo, phương pháp sử dụng là rất cần thiết. Kết quả khảo sát nhận thức của CBQL, GV về vai trò của quản lý TBDH ở trường THCS cho thấy, có 55,1% CBQL, GV đánh giá ở mức độ bình thường, 10,7% cho rằng không quan trọng. Trong khi đó chỉ có 7,8% cho biết, vai trò quản lý TBDH là rất quan trọng và 26,3% đánh giá ở mức quan trọng (xem biểu đồ 1).



Biểu đồ 1: Nhận thức của CBQL, GV về vai trò của quản lý TBDH trong trường THCS

Có thể thấy, hầu hết CBQL, GV chưa có sự nhận thức đúng đắn về vai trò của quản lý TBDH ở các trường THCS thành phố Bà Rịa. Điển hình là có đến hơn 65% CBQL, GV chưa có nhận thức đúng về vai trò quản lý TBDH. Trong khi đó, việc quản lý TBDH giúp cho quá trình tác động có định hướng, có tổ chức dựa trên thực trạng của TBDH và hoàn cảnh đặc thù của mỗi nhà trường, qua đó đảm bảo cho việc lập kế hoạch đầu tư, khai thác, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng và sửa chữa TBDH, kiểm kê, kiểm toán, thanh lý phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường. Do đó, yêu cầu đặt ra ở đây là Ban giám hiệu nhà trường cần tích cực hơn trong việc bồi dưỡng, thay đổi nhận thức của CBQL, GV và HS về vấn đề này. Bên cạnh đó, chính bản thân CBQL, GV cần tự thay đổi nhận thức về vai trò quản lý TBDH trong trường THCS. Để từ đó sử dụng có hiệu quả TBDH vào công tác dạy học và giáo dục ở các trường THCS. Một trong những điển hình của việc nâng cao nhận thức về vai trò TBDH đó là Trường THCS Lê Quang Cường, Trường THCS Nguyễn Du với tỉ lệ CBQL và GV có nhận thức đúng đắn về vai trò TBDH khá cao, từ đó thúc đẩy tốt các hoạt động quản lý khai thác sử dụng cũng như đầu tư mua sắm TBDH ở đơn vị.

**3.2. Quản lý việc đầu tư, mua sắm thiết bị dạy học**

Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Danh mục TBDH tối thiểu cấp THCS đã nêu rõ, các sở giáo dục và đào tạo có trách nhiệm chỉ đạo việc mua sắm, tự làm, sửa chữa, bảo quản và sử dụng thiết bị phục vụ dạy học tại các trường THCS [6]. Trong đó, Thông tư đã chỉ rõ mỗi môn học đều có những TBDH phù hợp. Do đó, CBQL, GV cần khai thác, sử dụng tích cực TBDH

nhằm nâng cao hiệu quả dạy học, giáo dục và đánh giá thực trạng sử dụng TBDH trong dạy học và tổ chức hoạt động giáo dục của GV. Nghiên cứu đã tiến hành thực hiện khảo sát lấy ý kiến đánh giá của CBQL, GV về thực trạng quản lý của Hiệu trưởng trong đầu tư mua sắm TBDH, kết quả khảo sát được thể hiện ở bảng 1. Kết quả nghiên cứu cho thấy, hầu hết CBQL và GV đánh giá thực trạng quản lý của Hiệu trưởng trong đầu tư mua sắm TBDH ở mức độ thực hiện khá thường xuyên và kết quả đạt được ở mức độ khá. Cụ thể:

Về mức độ thực hiện: Nội dung “*Chỉ đạo cán bộ thiết bị tiếp nhận sắp xếp TBDH khoa học*” có mức độ thực hiện khá thường xuyên nhất với ĐTB=3,71. Việc chỉ đạo cán bộ tiếp nhận, sắp xếp TBDH khoa học là cơ sở quan trọng để kiểm tra lại tình hình TBDH hiện có trong nhà trường và nắm bắt tình hình TBDH hiện có để lập kế hoạch sử dụng TBDH cũng như trang bị, bảo trì tốt hơn. Việc tiến hành lập kế hoạch mua sắm thiết bị và trình cấp quản lý là một trong những nội dung đóng vai trò rất quan trọng đối với công tác sử dụng TBDH trong dạy học. Bởi lẽ, việc tiến hành lập kế hoạch mua sắm TBDH của Hiệu trưởng với mục đích giúp cho công tác đáp ứng TBDH trong quá trình dạy học được hiệu quả hơn, có thể phục vụ tối đa hết chức năng của mình trong việc dạy học, tránh thực trạng TBDH thiếu thốn, hạn chế, không đáp ứng được công tác dạy học. Tuy nhiên, kết quả điều tra lại cho thấy, ở nội dung “*Tiến hành lập kế hoạch mua sắm thiết bị và trình cấp quản lý*” của Hiệu trưởng trong đầu tư mua sắm TBDH theo đánh giá của CBQL và GV lại có mức độ thực hiện thấp nhất với ĐTB= 3,25 và nằm ở mức độ thỉnh thoảng được thực hiện.

| STT | Quản lý của Hiệu trưởng trong đầu tư mua sắm TBDH                     | Mức độ thực hiện |      | Kết quả thực hiện |      | Hệ số tương quan |
|-----|---|------------------|------|-------------------|------|------------------|
|     |   | ĐTB              | ĐLC  | ĐTB               | ĐLC  |                  |
| 1   | Tiến hành lập kế hoạch mua sắm thiết bị và trình cấp quản lý          | 3,25             | 1,02 | 3,58              | 0,92 | 0,62**           |
| 2   | Yêu cầu cán bộ thiết bị lập dự toán kinh phí để mua sắm bổ sung TBDH  | 3,37             | 0,99 | 3,78              | 0,88 | 0,41**           |
| 3   | Cán bộ thiết bị khảo sát nhu cầu sử dụng TBDH của các tổ bộ môn và GV | 3,48             | 0,84 | 3,57              | 0,99 | 0,34**           |
| 4   | Chỉ đạo các bộ phận tổ chức đấu thầu, mua TBDH theo kế hoạch          | 3,29             | 0,92 | 3,33              | 0,97 | 0,39**           |
| 5   | Chỉ đạo cán bộ thiết bị theo dõi, sắp xếp các loại TBDH mua mới       | 3,51             | 0,99 | 3,61              | 0,86 | 0,24**           |
| 6   | Tổ chức nghiệm thu nghiệm túc, đúng qui định                          | 3,56             | 0,87 | 3,79              | 0,82 | 0,16*            |
| 7   | Chỉ đạo cán bộ thiết bị tiếp nhận sắp xếp TBDH khoa học               | 3,71             | 0,88 | 3,85              | 0,84 | 0,39**           |
| 8   | Chỉ đạo thanh quyết toán việc đầu tư, mua sắm đúng qui định           | 3,60             | 0,80 | 3,48              | 0,88 | 0,41**           |

Bảng 1: Ý kiến CBQL, GV về thực trạng quản lý của Hiệu trưởng trong đầu tư mua sắm TBDH

Chú thích: \* Tương quan có ý nghĩa ở mức 0,05; \*\* Tương quan có ý nghĩa ở mức 0,01

Về kết quả thực hiện: nội dung “*Chỉ đạo cán bộ thiết bị tiếp nhận sắp xếp TBDH khoa học*” có kết quả thực hiện cao nhất với ĐTB= 3,85. Điều này cho thấy, Hiệu trưởng đã làm tốt trong công tác chỉ đạo cán bộ tiếp nhận sắp xếp TBDH. Bên cạnh đó, ở nội dung “*Chỉ đạo các bộ phận tổ chức đấu thầu, mua TBDH theo kế hoạch*” lại có kết quả thực hiện thấp nhất với ĐTB= 3,33. Hằng năm các trường đã lập kế hoạch mua sắm TBDH, tài liệu tham khảo phục vụ cho dạy học cũng như đấu thầu, mua TBDH theo kế hoạch. Tuy nhiên, kết quả thực hiện quản lý nội dung này vẫn còn chưa tốt. Do đó, Hiệu trưởng cần xem xét lại việc quản lý đối với vấn đề này để có thể đấu thầu, mua sắm TBDH một cách hợp lý nhất. Để làm tốt công tác này, Hiệu trưởng Trường THCS Lê Quang Cường chia sẻ: “*Cuối mỗi năm học, nhà trường có kế hoạch cụ thể trong việc khảo sát nhu cầu về TBDH cho năm học mới, chỉ đạo các bộ phận rà soát, khảo sát TBDH cần trang bị cho năm học mới, lập dự toán mua sắm bổ sung kịp thời, tránh tình trạng GV phàn nàn thiếu TBDH*”. Kết quả phân tích hệ số tương quan về mức độ thực hiện và kết quả thực hiện ở vấn đề quản lý của Hiệu trưởng trong đầu tư mua sắm TBDH cho thấy, ở tất cả các nội dung đều có mối tương quan thuận chặt chẽ. Điều đó có nghĩa là mức độ thực hiện càng cao thì kết quả thực hiện càng tốt.

### 3.3. Quản lý việc khai thác, sử dụng thiết bị dạy học

Dữ liệu nghiên cứu ở bảng 2 cho thấy, thực trạng quản lý việc khai thác sử dụng TBDH ở các

trường THCS hầu hết được đánh giá ở mức độ thực hiện khá thường xuyên và kết quả thực hiện ở mức độ khá. Cụ thể, Hiệu trưởng cũng đã chỉ đạo CBTB sắp xếp TBDH khoa học kèm hướng dẫn sử dụng giúp GV dễ dàng hơn trong công tác sử dụng dạy học cũng như theo dõi, kiểm tra việc sử dụng TBDH thông qua hồ sơ theo dõi của cán bộ phụ trách xem GV nào thường xuyên mượn TBDH, GV nào ít mượn, chưa thường xuyên mượn để chú ý nhắc nhở, động viên GV sử dụng TBDH trong quá trình dạy học. Điều này thể hiện ở 2 nội dung, “*Chỉ đạo cán bộ thiết bị sắp xếp TBDH khoa học kèm hướng dẫn sử dụng và kiểm tra việc sử dụng TBDH qua hồ sơ theo dõi của cán bộ phụ trách TBDH*” là 2 nội dung được đánh giá có mức độ thực hiện cao nhất với ĐTB lần lượt là 3,64 và 3,65. Về kết quả thực hiện, ở nội dung “*Quy định các tiết dạy có sử dụng TBDH*” được CBQL và GV đánh giá ở mức độ khá với ĐTB cao nhất là 3,75.

| STT | Quản lý việc khai thác sử dụng TBDH   | Mức độ thực hiện |      | Kết quả thực hiện |      | Hệ số tương quan |
|-----|---|------------------|------|-------------------|------|------------------|
|     |   | ĐTB              | ĐLC  | ĐTB               | ĐLC  |                  |
| 1   | Yêu cầu cán bộ thiết bị phối hợp với GV lên kế hoạch, nhu cầu sử dụng thiết bị                | 3,41             | 1,15 | 3,67              | 1,01 | 0,64**           |
| 2   | Quy định các tiết dạy có sử dụng TBDH   | 3,58             | 1,03 | 3,75              | 0,94 | 0,53**           |
| 3   | Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng sử dụng TBDH cho GV, HS   | 3,18             | 1,02 | 3,53              | 0,80 | 0,21**           |
| 4   | Động viên, khen thưởng GV sử dụng TBDH hiện có  | 3,22             | 1,05 | 3,59              | 0,82 | 0,63**           |
|     | Động viên, khen thưởng GV, HS làm TBDH tự làm   | 3,35             | 1,01 | 3,51              | 0,95 | 0,59**           |
| 6   | Chỉ đạo GV khai thác sử dụng TBDH   | 3,38             | 1,16 | 3,45              | 1,05 | 0,61**           |
| 7   | Yêu cầu cán bộ TBDH xây dựng quy chế sử dụng, chức năng của từng thiết bị phổ biến cho GV, HS | 3,56             | 1,05 | 3,62              | 0,92 | 0,54**           |
| 8   | Chỉ đạo cán bộ thiết bị sắp xếp TBDH khoa học kèm hướng dẫn sử dụng                           | 3,64             | 1,00 | 3,61              | 0,84 | 0,44**           |
| 9   | Kiểm tra việc sử dụng TBDH thông qua hoạt động dạy học của GV                                 | 3,48             | 1,08 | 3,60              | 0,89 | 0,51**           |
| 10  | Kiểm tra việc sử dụng TBDH qua hồ sơ theo dõi của cán bộ phụ trách TBDH.                      | 3,65             | 0,90 | 3,72              | 0,96 | 0,63**           |

Bảng 2: Ý kiến của CBQL, GV về thực trạng quản lý việc khai thác sử dụng TBDH

Tuy nhiên, “*Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng sử dụng TBDH cho GV, HS*” là nội dung có mức độ thực hiện thành thạo với ĐTB=3,18. Thực tế hiện nay cho thấy, cán bộ thiết bị ở một số trường là GV kiêm nhiệm, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến việc chỉ đạo bồi dưỡng về tính năng, kỹ năng sử dụng TBDH của Hiệu trưởng. Việc tập huấn cho GV bộ môn kỹ năng sử dụng TBDH hiện nay là rất ít do nhân lực phụ trách TBDH không ổn định và không bố trí được thời gian cũng như nhân lực để tập huấn. Do đó, đa số GV tự nghiên cứu cách thức sử dụng TBDH qua tài liệu chuyên môn hoặc học hỏi kinh nghiệm của GV giảng dạy lâu năm. Bên cạnh đó, việc “*Động viên, khen thưởng GV sử dụng TBDH hiện có*” chưa được thực hiện thường xuyên và với kết quả chưa được thật sự tốt. Ngoài ra, ở nội dung “*Chỉ đạo GV khai thác sử dụng TBDH*” cũng có kết quả thực hiện thấp, với ĐTB là 3,45. Từ kết quả khảo sát có thể thấy, công tác quản lý sử dụng TBDH tại các trường THCS thành phố Bà Rịa hiện nay đã chú ý tới việc kiểm tra việc sử dụng TBDH, tuy nhiên, công tác quản lý việc sử dụng TBDH vẫn cần được quan tâm và thực hiện sát sao hơn.

Kết quả phân tích hệ số tương quan về mức độ thực hiện và kết quả thực hiện cũng cho thấy, ở tất cả các nội dung đều có mối tương quan thuận chặt chẽ. Điều đó có nghĩa là mức độ thực hiện càng cao thì kết quả thực hiện càng tốt.

Qua thực tế khảo sát cũng như tham khảo ý kiến một số CBQL, nhà trường được đánh giá thực hiện tốt công tác quản lý khai thác sử dụng TBDH hiện nay tại TP. Bà Rịa phải kể đến Trường THCS Lê Quang Cường, THCS Nguyễn Du (các nội dung về quản lý khai thác sử dụng TBDH cả ở mức độ thực hiện và kết quả đạt được đều được đánh giá cao). Có thể thấy, để có được kết quả đó, đội ngũ CBQL đã có sự nhìn nhận đúng đắn về vai trò và vị trí của TBDH đối với công tác dạy học. Và cũng từ đó, kết quả giáo dục hiện nay của Trường THCS Lê Quang Cường luôn được giữ vững, được đánh giá là đạt



nhân của giáo dục THCS TP. Bà Rịa với tỉ lệ HS giỏi cấp thành phố, cấp tỉnh luôn ở tốp đầu. Tuy nhiên, hiện công tác này ở một vài đơn vị chưa được sự quan tâm sát sao từ CBQL, qua khảo sát có thể thấy, Trường THCS Nguyễn Thanh Đăng được đánh giá mức khá ở công tác này. Một trong những nguyên nhân phải kể đến đó là công tác bồi dưỡng kỹ năng sử dụng TBDH cho GV, HS chưa được chú trọng.

**3.4. Quản lý việc bảo trì, bảo dưỡng thiết bị dạy học**

Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát ý kiến của CBQL và GV về thực trạng công tác quản lý của Hiệu trưởng trong việc bảo trì, bảo dưỡng TBDH. Kết quả khảo sát được thể hiện ở bảng 4.

| STT | Quản lý của Hiệu trưởng trong việc bảo trì, bảo dưỡng TBDH   | Mức độ thực hiện |      | Kết quả thực hiện |      | Hệ số tương quan |
|-----|--|------------------|------|-------------------|------|------------------|
|     |  | ĐTB              | ĐLC  | ĐTB               | ĐLC  |                  |
| 1   | Yêu cầu cán bộ thiết bị đánh giá thực trạng thiết bị hiện có   | 3,25             | 1,13 | 3,60              | 0,93 | 0,58**           |
| 2   | Cán bộ thiết bị tổng hợp kế hoạch duy tu, sửa chữa từ các tổ bộ môn trình Hiệu trưởng  | 3,46             | 0,87 | 3,57              | 0,84 | 0,57**           |
| 3   | Chỉ đạo cán bộ thiết bị xây dựng kế hoạch duy tu, sửa chữa TBDH trong trường theo từng loại thiết bị, bộ môn                                   | 3,43             | 0,84 | 3,60              | 1,04 | 0,59**           |
| 4   | Bố trí phối hợp cung cấp nguồn thiết bị, tài vụ thực hiện công tác duy tu, sửa chữa TBDH   | 3,48             | 0,80 | 3,58              | 0,86 | 0,36**           |
| 5   | Tổ chức tập huấn cách thức bảo trì, bảo dưỡng định kỳ và cách thức phát hiện các TBDH đến giai đoạn cần bảo trì                                | 3,30             | 0,96 | 3,37              | 0,93 | 0,41**           |
| 6   | Bố trí kinh phí cho việc bảo dưỡng, bảo quản   | 3,33             | 0,94 | 3,45              | 1,07 | 0,47**           |
| 7   | Yêu cầu TBDH phải được làm sạch và bảo quản ngay sau khi sử dụng phù hợp với đặc tính kỹ thuật của dụng cụ, thiết bị, vật tư khoa học kỹ thuật | 3,63             | 0,94 | 3,84              | 1,01 | 0,53**           |
| 8   | Phân công Phó Hiệu trưởng kiểm tra định kỳ, hồ sơ, sổ sách, ghi chép việc bảo quản, bảo trì TBDH theo đúng kế hoạch đã đề ra                   | 3,66             | 0,97 | 3,71              | 0,86 | 0,57**           |

*Bảng 4: Ý kiến CBQL, GV về thực trạng quản lý việc bảo trì, bảo dưỡng TBDH*

Về mức độ thực hiện: Nội dung được đánh giá là có mức độ thực hiện cao nhất là “Phân công Phó Hiệu trưởng kiểm tra định kỳ, hồ sơ, sổ sách, ghi chép việc bảo quản, bảo trì TBDH theo đúng kế hoạch đã đề ra” với ĐTB là 3,66. Việc phân công cũng như chia sẻ công việc với Hiệu trưởng giúp công việc đạt hiệu quả tốt hơn. Tuy nhiên, ở nội dung “Yêu cầu cán bộ thiết bị đánh giá thực trạng thiết bị hiện có” được đánh giá là có mức độ thực hiện thấp nhất với ĐTB là 3,25. Việc yêu cầu cán bộ thiết bị đánh giá thực trạng thiết bị hiện có đóng vai trò rất quan trọng trong việc xác định TBDH đang ở mức độ nào, có đáp ứng được yêu cầu dạy học không để từ đó có hướng khắc phục hợp lý.

Về kết quả thực hiện: “Yêu cầu TBDH phải được làm sạch và bảo quản ngay sau khi sử dụng phù hợp với đặc tính kỹ thuật của dụng cụ, thiết bị, vật tư khoa học kỹ thuật” là nội dung quản lý được đánh giá có kết quả thực hiện cao nhất với ĐTB là 3,84. Ngược lại, nội dung “Tổ chức tập huấn cách thức bảo trì, bảo dưỡng định kỳ và cách thức phát hiện các TBDH đến giai đoạn cần bảo trì” là nội dung được đánh giá là có kết quả thực hiện thấp nhất với ĐTB là 3,37. Điều này cho thấy, việc tổ chức tập huấn cách thức bảo trì, bảo dưỡng định kỳ và cách thức phát hiện các TBDH đến giai đoạn cần bảo trì chưa mang lại hiệu quả. Ngoài ra, việc bố trí phối hợp cung cấp nguồn thiết bị, tài vụ thực hiện công tác duy tu, sửa chữa TBDH và bố trí kinh phí cho việc bảo dưỡng, bảo quản vẫn còn ở mức trung bình. Vì vậy, công tác quản lý tập huấn việc bảo trì, bảo dưỡng TBDH ở các trường THCS cần được quan tâm và thực hiện sát sao nhằm sử dụng TBDH đạt hiệu quả cao nhất. Xét về mối tương quan giữa mức độ thực hiện và kết quả thực hiện cho thấy có mối tương quan thuận chặt chẽ. Điều này có nghĩa là mức độ thực hiện càng cao thì hiệu quả mang lại càng tốt. Điều này chỉ ra, Hiệu trưởng cần quan tâm đến mức độ thực hiện các nội dung quản lý trong việc bảo trì, bảo dưỡng TBDH. Việc bảo trì, bảo dưỡng TBDH sẽ tiết kiệm được kinh phí khi mua mới TBDH hàng năm, đồng thời đảm bảo chất lượng trong quá trình sử dụng.

**3.5. Yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động quản lý thiết bị dạy học ở các trường trung học cơ sở**

Kết quả khảo sát ý kiến của CBQL, GV về các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý TBDH ở các trường THCS thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cho thấy, yếu tố được CBQL, GV đánh giá có ảnh hưởng lớn nhất đó là “*Nhận thức, kỹ năng sử dụng TBDH của GV*” với ĐTB là 3,90. Yếu tố năng lực chuyên môn của đội ngũ chuyên môn cũng ảnh hưởng đến thực trạng quản lý TBDH cụ thể là “*Năng lực chuyên môn của đội ngũ chuyên trách*” với ĐTB=3.86 và có hơn 73% CBQL, GV cho rằng, yếu tố này là khá ảnh hưởng và rất ảnh hưởng. Ngoài 2 yếu tố trên, yếu tố đặc thù môn học có ĐTB=3,84 và yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông có ĐTB=3,83 là những yếu tố cũng đánh giá là ảnh hưởng nhiều đến việc quản lý TBDH. Những yếu tố như: Năng lực của hiệu trưởng; Điều kiện kinh tế - xã hội, truyền thống văn hóa của địa phương; Chủ trương của Đảng và chính sách Nhà nước về TBDH ở trường THCS... là những yếu tố được xem là ít ảnh hưởng hơn đối với việc quản lý TBDH.

| STT | Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý TBDH                            | Mức độ ảnh hưởng |      |              |      |          |      |               |      |               |      | ĐTB  | Thứ bậc |
|-----|--|------------------|------|--------------|------|----------|------|---------------|------|---------------|------|------|---------|
|     |  | Không ảnh hưởng  |      | Ít ảnh hưởng |      | Phân vân |      | Khá ảnh hưởng |      | Rất ảnh hưởng |      |      |         |
|     |  | SL               | %    | SL           | %    | SL       | %    | SL            | %    | SL            | %    |      |         |
| 1   | Chủ trương của Đảng và chính sách Nhà nước về TBDH ở trường THCS | 23               | 11,2 | 58           | 28,3 | 22       | 10,7 | 81            | 39,5 | 21            | 10,2 | 3.09 | 9       |
| 2   | Nguồn kinh phí của nhà trường                                    | 4                | 2,0  | 31           | 15,1 | 58       | 28,3 | 89            | 43,4 | 23            | 11,2 | 3,47 | 6       |
| 3   | Tiến bộ về khoa học, công nghệ                                   | 4                | 2,0  | 23           | 11,2 | 75       | 36,6 | 53            | 25,9 | 50            | 24,4 | 3,60 | 5       |
| 4   | Yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới                  | 6                | 2,9  | 20           | 9,8  | 27       | 13,2 | 102           | 49,8 | 50            | 24,4 | 3,83 | 4       |
| 5   | Năng lực của Hiệu trưởng   | 16               | 7,8  | 36           | 17,6 | 33       | 16,1 | 85            | 41,5 | 35            | 17,1 | 3,42 | 7       |
| 6   | Nhận thức, kỹ năng sử dụng TBDH của giáo viên                    | 4                | 2,0  | 19           | 9,3  | 27       | 13,2 | 99            | 48,3 | 56            | 27,3 | 3,90 | 1       |
| 7   | Năng lực chuyên môn của đội ngũ chuyên trách                     | 4                | 2,0  | 22           | 10,7 | 28       | 13,7 | 96            | 46,8 | 55            | 26,8 | 3,86 | 2       |
| 8   | Đặc thù môn học  | 6                | 2,9  | 15           | 7,3  | 31       | 15,1 | 106           | 51,7 | 47            | 22,9 | 3,84 | 3       |
| 9   | Điều kiện kinh tế, xã hội, truyền thống văn hóa của địa phương   | 7                | 3,4  | 40           | 19,5 | 52       | 25,4 | 74            | 36,1 | 32            | 15,6 | 3,41 | 8       |

*Bảng 4: Yếu tố ảnh hưởng đến quản lý TBDH ở các trường THCS thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu*

Như vậy, để quản lý tốt TBDH ở các trường THCS thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cần phải đảm bảo những điều kiện thích hợp về công tác bồi dưỡng kỹ năng sử dụng TBDH cho GV và HS; quan tâm đến năng lực chuyên môn của đội ngũ chuyên trách. Bên cạnh đó, cần có các chính sách riêng nhằm khen thưởng, động viên cán bộ, GV có cống hiến, sáng kiến,...trong việc sử dụng TBDH vào dạy học.

**4. Kết luận**

Qua kết quả nghiên cứu về thực trạng quản lý thiết bị dạy học ở các trường THCS thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có thể thấy, các trường THCS đã thực hiện tốt trong việc mua sắm các TBDH đảm bảo theo yêu cầu tối thiểu của Bộ GD&ĐT quy định, chất lượng TBDH cơ bản được đảm bảo. Việc bảo quản, bảo dưỡng TBDH cũng được duy trì. Một số TBDH đã được các trường quan tâm nên đảm bảo được các tính năng làm hạn chế hao mòn, tránh thất thoát gây lãng phí tài sản của nhà trường. GV có ý thức trong sử dụng và bảo quản các TBDH để nâng cao chất lượng dạy học; một số GV chủ động, sáng tạo trong quá trình sử dụng TBDH. Điển hình là Trường THCS Lê Quang Cường, một trong những lá cờ đầu của giáo dục THCS thành phố Bà Rịa. Đơn vị nhiều năm được đánh giá có chất lượng giáo dục cao, luôn đi đầu trong các phong trào cũng như chất lượng giáo dục. Để có được những kết quả ấy, việc quản lý của Hiệu trưởng được xem là nòng cốt, trong đó công tác quản lý TBDH là yếu tố được nhà trường chú trọng và nâng cao hiệu quả dạy học.

*Xem tiếp trang 144*

HVLC của HS không chỉ là nhiệm vụ của các cơ quan chức năng mà thuộc về mọi gia đình, nhà trường và toàn xã hội nói chung, trong đó có vai trò của nhân viên CTXH trong trường học họ làm việc ở các phòng tham vấn học đường.

CTXH trong trường học sẽ góp phần đáng kể làm giảm thiểu HVLC ở HS, tạo ra môi trường học tập, vui chơi lành mạnh tốt nhất cho sự phát triển toàn diện nhân cách ở trẻ. Vì vậy, nhà quản lý cần làm tốt công tác tuyên truyền cho HS, phụ huynh và những người làm công tác giáo dục nhận thức được tính cấp thiết của công tác hỗ trợ tâm lý học đường giúp tạo nên chất lượng cuộc sống HS và đảm bảo giáo dục toàn diện cho HS.

**Tài liệu tham khảo**

1. Vũ Dũng, *Từ điển Tâm lý học*, NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội, 2008.
2. Lê Thị Ngọc Lan, *Mối quan hệ giữa phong cách giáo dục của cha mẹ và hành vi lệch chuẩn của trẻ vị thành niên*, Tạp chí Giáo dục, số 423 ki 01 tháng 2/2018, tr. 11-15.
3. Bộ Công an, *Cẩm nang pháp luật về Quyền trẻ em - dùng cho trại giam và trường giáo dưỡng*, Hà Nội, 2015.
4. Mạc Văn Trang, *Bước đầu tìm hiểu quá trình biến đổi tâm lý của những trẻ em bình thường đến những vị thành niên phạm pháp*, Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục, tháng 5/1979, tr. 15-18.
5. Lê Thanh Hà, *Phong cách giáo dục của cha mẹ và hành vi bất nạt học đường*, Luận án tiến sĩ Tâm lý học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội, 2019.
6. Lê Thị Ngọc Lan, *Phong cách giáo dục của cha mẹ và những ảnh hưởng của nó đối với trẻ vị thành niên*, Tạp chí Giáo dục, số 402 ki 2 tháng 3/2017, tr. 60-64.
7. Lưu Song Hà, *Hành vi lệch chuẩn của học sinh trung học cơ sở và mối tương quan giữa nó với kiểu quan hệ cha mẹ - con cái*, Luận án tiến sĩ Tâm lý học, Viện Tâm lý học, 2005.

**QUẢN LÝ THIẾT BỊ DẠY HỌC Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ...**

*Tiếp theo trang 136*

Như vậy, TBDH ở các trường THCS thành phố Bà Rịa cơ bản đáp ứng được việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở mức tối thiểu. Song bên cạnh đó vẫn còn một số hạn chế như: việc khai thác, sử dụng các TBDH chưa cao, nhiều thiết bị ít được sử dụng gây lãng phí (do tính năng không phù hợp với chương trình). Chưa có phong trào, thói quen sử dụng TBDH thường xuyên, nhiều GV còn ngại sử dụng TBDH, chỉ sử dụng trong các giờ kiểm tra, hội thi GV dạy giỏi. Còn nhiều GV thiếu kỹ năng sử dụng dẫn đến chất lượng tiết dạy chưa cao. Nhiều GV ngại tiếp cận với TBDH mới, hiện đại. Việc bảo quản, bảo dưỡng cũng còn nhiều hạn chế chưa có biện pháp hữu hiệu để nâng cao hiệu quả TBDH,... Những vấn đề này cần được quan tâm sát sao ở từng đơn vị, trong đó cần chú ý đến bồi dưỡng và khuyến khích GV khai thác sử dụng hiệu quả TBDH. Như vậy, cần có những biện pháp tích cực hơn nhằm khắc phục các hạn chế; phát huy vai trò của TBDH đối với việc dạy học, tổ chức các hoạt động trải nghiệm và thực hành cho HS, đặc biệt chú trọng khuyến khích GV sử dụng các TBDH tự làm. Từ đó, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục cũng như của xã hội, góp phần đưa giáo dục thành phố Bà Rịa xứng tầm với vị thế và tiềm năng vốn có.

**Tài liệu tham khảo**

1. Quốc hội, *Luật Giáo dục*, Luật số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2020).
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Thông tư ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học*, số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020.
3. UNESCO, *Báo cáo chính thức Hội thảo về xây dựng phương hướng đào tạo giáo viên trong tích hợp công nghệ thông tin - truyền thông và các tiêu chuẩn về năng lực trong lĩnh vực công nghệ thông tin - truyền thông*, UNESCO Bangkok, Thái Lan, 2003, tr. 72. (UNESCO, *Final Report the Workshop on the Development of Guideline on Teacher Training in ICT Integration and Standards for Competency in ICT*, UNESCO Bangkok, Thailand, 2003, pp. 72).
4. Snoeyink. R. & Ertmer. P. (2001), *"Thrust into technology: how veteran teachers respond"*, Journal of Educational Technology Systems, 30 (1), 2001, pp. 85-111, 71. (Snoeyink. R. & Ertmer. P. *Đẩy mạnh vào công nghệ: cách phản ứng của các giáo viên kỳ cựu*, Tạp chí Hệ thống Công nghệ Giáo dục, 30 (1), 2001, tr. 85-111, 71).
5. Bùi Minh Hiến, Nguyễn Văn Giao, Nguyễn Hữu Huỳnh, Vũ Văn Tào, *Từ điển Giáo dục*, NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội, 2001.
6. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Thông tư Ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở*, số 19/2009/TT-BGDĐT, ngày 11/8/2009.